

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THUẬN THÀNH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HSST

Ngày: 28/11/2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Bá Thành;

Bà Vũ Thị Lan Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Danh Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2023/HSST ngày 03/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST- HS ngày 13/11/2023 đối với:

**Bị cáo: Ngô Văn T, sinh năm 1995.**

HKTT: Xóm 3, xã Mão Đ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T1 và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: có 02 tiền án.

+ Bản án số 69/2017/HSST ngày 25/5/2017, của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Ngô Văn T 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Ngày 18/8/2018, T đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án).

+ Bản án số 76/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Ngô Văn T 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Ngày 11/7/2021, T chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Thuận Thành. (Có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/6/2023, tại phòng trọ số 4 do Ngô Văn T, thuê trọ của gia đình chị Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1991 ở khu phố Tam Á, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Công an thị xã Thuận Thành bắt quả tang T đang có hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy cho Trần Đình C, sinh năm 1992 ở khu phố Ngọc Khám, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Văn C1, sinh năm 1987 ở thôn Đình Tổ, xã Đình Tổ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại thời điểm bắt quả tang trong phòng còn có Phạm Văn D, sinh năm 2000 ở thôn Quảng Lãm, xã Hán Quảng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Mậu Đ, sinh năm 1991 ở Xóm Bàng, thôn Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Thu trên giường kê giáp tường phía Đông Nam của phòng: 01 túi nilon màu trắng, viền kẻ màu đỏ bên trong túi có chứa các cục chất bột màu trắng (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1); 01 mảnh giấy bạc trên mặt mảnh giấy bạc có các cục chất bột màu trắng (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2); 01 mảnh giấy bạc trên mặt mảnh giấy bạc bám dính chất màu đen ám muội khói (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3); 01 túi nilon màu trắng, viền kẻ màu đỏ, bên trong chứa các mảnh giấy bạc; 01 vỏ hộp Airpod Pro màu trắng bên trong chứa: 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc; 01 túi nilon màu trắng viền kẻ đỏ bên trong chứa các mảnh giấy bạc; 03 dao lam; 01 điện thoại Samsung màu bạc không có nắp lưng, gắn sim số 0376552716; 01 điện thoại Iphone Xsmax màu vàng, mặt sau bị vỡ, gắn sim số 0915.874.631; 01 điện thoại Nokia màu đen không gắn sim; 01 cân tiểu ly hiệu AOSAI màu đen; 57.000 đồng.

+ Thu tại mặt bàn kê giáp tường phía Đông Bắc của phòng 01 mảnh giấy bạc, trên mặt mảnh giấy bạc có bám dính chất màu đen ám muội khói (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M4)

+ Thu tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc số tiền 850.000 đồng.

+ Ngoài ra còn tạm giữ của Phạm Văn D 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, gắn sim số 0987393695; Nguyễn Mậu Đ 01 điện thoại di động Nokia màu đồng, gắn sim số 0855414288.

Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Các cục chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,7919 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

- Các cục chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,4072 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

- Chất màu đen ám muối khói trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy; Loại ma túy: Heroine; không đủ để xác định khối lượng.

- Chất màu đen ám muối khói trong phong bì thư ký hiệu M4 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy; Loại ma túy: Heroine; không đủ để xác định khối lượng.

*Tại Cơ quan điều tra*, Ngô Văn T và các đối tượng khai nhận như sau: T sử dụng ma túy từ đầu năm 2023 đến nay, để có tiền tiêu xài cá nhân T thường mua ma túy về chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Qua các mối quan hệ xã hội T biết ở khu vực công khu công nghiệp Khai Sơn, thị xã Thuận Thành có người bán ma túy. Tối ngày 08/6/2023 T đi bộ đến khu vực công Khu công nghiệp Khai Sơn, thị xã Thuận Thành để tìm mua ma túy. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông lạ mặt có dáng người giống người nghiện nên T lại gần và hỏi “Anh có ma túy Heroine bán không?” người đàn ông nói “Có”. T nói: “Anh để cho em túi năm trăm”, ý T hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine. Người này trả lời “Ừ” và đưa cho T 01 túi nilon màu trắng, viền kẻ màu đỏ chứa các cục chất bột màu trắng. T biết đó là túi ma túy Heroine nên T cầm và cắt túi ma túy trên vào túi quần trước bên phải rồi đưa lại cho người đàn ông số tiền 500.000 đồng. Sau đó T đi bộ về phòng trọ rồi cắt túi ma túy Heroine vừa mua vào trong vỏ hộp Airpod Pro màu trắng rồi để lên trên mặt tường nhà vệ sinh.

Khoảng 08 giờ ngày 09/6/2023, T gọi điện thoại cho Phạm Văn D, Nguyễn Mậu Đ và Trần Đình C bảo đến phòng trọ của T để cùng nhau đi xin việc. Lúc này C đang đi với Nguyễn Văn C1 nên C có rủ C1 đi cùng đến phòng trọ của T. Trên đường đi, cả hai biết T có bán ma túy nên C và C1 mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng, C là người cầm tiền. Khi C và C1 đến phòng trọ của T thì D và Đ đã có mặt ở trong phòng. Lúc này C bảo T: “Có không để cho một cái”, T hiểu là C hỏi T có ma túy Heroine không để bán cho C. T trả lời: “lấy cái mấy trăm”, C bảo T “để cho cái hai trăm”, tức C mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. T đồng ý và lấy một hộp Airpod Pro màu trắng từ trên mặt tường nhà vệ sinh rồi để trên giường kê giáp tường phía Đông Nam của phòng. Sau đó T lấy từ trong hộp trên ra 01 túi nilon màu trắng, viền kẻ màu đỏ bên trong túi có chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Lúc này T đổ một phần ma túy ra một mảnh giấy bạc màu trắng rồi để trên mặt chiếu, đồng thời T cắt túi ma túy trên vào trong hộp. Sau đó T dùng dao lam cắt cục ma túy trên giấy bạc thành các cục nhỏ và đổ một phần ma túy trên giấy bạc ra một mảnh giấy bạc khác gói lại đưa cho C, C cầm gói ma túy rồi trả cho T số tiền 200.000 đồng, T cầm tiền đút vào túi quần phía trước bên đang mặc. Phần ma túy còn lại T vẫn để trên mảnh giấy bạc ở trên giường. Sau đó, C cầm gói ma túy đưa cho C1, C1 chia gói ma túy thành hai phần ra hai mảnh giấy bạc. C1 mang một phần ma túy ra bàn kê giáp tường phía Đông Bắc của phòng rồi dùng bật lửa

gas màu đỏ có sẵn trong phòng hơi nóng mảnh giấy bạc để hít ma túy. Phần ma túy còn lại C cầm ra giường ngồi rồi dùng bật lửa gas màu đỏ trên hơi nóng mảnh giấy bạc để hít ma túy. Quá trình C và C1 sử dụng ma túy T có biết nhưng mãi xem điện thoại và bỏ mặc cả hai sử dụng ma túy trong phòng. Sau khi sử dụng điện thoại xong T có nói C là “hít nhanh lên để rồi còn đi”. Đúng lúc này lực lượng Công an bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKS, ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành Ngô Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa hôm nay:***

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 tội từ 14 đến 15 năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 túi nilon màu trắng, viền kẻ màu đỏ, bên trong chứa các mảnh giấy bạc; 01 vỏ hộp Airpod Pro màu trắng bên trong chứa: 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc; 01 túi nilon màu trắng viền kẻ đỏ bên trong chứa các mảnh giấy bạc; 03 dao lam; 01 cân tiểu ly hiệu AOSAI màu đen; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại Iphone Xsmax màu vàng, mặt sau bị vỡ gắn sim số 0915.874.631; 01 điện thoại Samsung màu bạc không có nắp lưng, gắn sim số 0376552716; 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 707.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/6/2023, tại phòng trọ số 4 do Ngô Văn T, thuê trọ của gia đình ông Phạm Đình Gắng ở khu phố Tam Á, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Ngô Văn T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Trần Đình C lấy số tiền 200.000 đồng. Sau đó Trần Đình C cầm gói ma túy vừa mua của T đưa cho Nguyễn Văn C1 để cùng nhau sử dụng trái phép tại phòng trọ của T thì bị Lực lượng Công an thị xã Thuận Thành bắt quả tang. Ngoài ra còn thu giữ **1,1991** gam ma túy Heroine của T, mục đích để T bán kiếm lời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bản thân bị cáo đã có 02 tiền án do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp sử dụng chất phép chất ma túy” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

**[2]** Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo đã có 02 tiền án: Ngày 25/5/2017, bị cáo bị TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Ngô Văn T 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Ngày 18/8/2018 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án). Ngày 17/9/2020, bị TAND huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành), tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. ( Ngày 11/7/2021, T chấp hành xong các quyết định của Bản án nhưng chưa được xóa án tích). Do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 và điểm đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà nay lại phạm vào tội rất nghiêm trọng. Hơn nữa bị cáo phạm vào 02 tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên toà hôm nay bị cáo có đã thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Liên quan trong vụ án này còn có Nguyễn Văn C1 và Trần Đình C có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 04/10/2023, Công an thị xã Thuận Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C1 và C bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với Phạm Văn D và Nguyễn Mậu Đ là những người có mặt tại phòng trọ của T khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định D và Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Vì vậy, Công an thị xã Thuận Thành đã tiến hành giáo dục, nhắc nhở D và Đ là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ngày 08/6/2023, do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Vì vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh nên không xử lý được là phù hợp.

Đối với ông Phạm Đình Gắng, là chủ phòng trọ cho T thuê phòng trọ. Tuy nhiên ông Gắng không biết việc T bán ma túy và chứa chấp người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của mình. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với ông Gắng là phù hợp.

#### [4] Về vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, gắn sim số 0987393695 của Phạm Văn D và chiếc điện thoại Nokia màu đồng, gắn sim số 0855414288 của Nguyễn Mậu Đ. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của T vì vậy Cơ quan điều tra trả lại hai chiếc điện thoại trên cho D và Đ là phù hợp.

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với số túi nilon màu trắng, mảnh giấy bạc, 01 vỏ hộp Airpod Pro, bật lửa gas màu đỏ, 03 dao lam, 01 cân tiểu ly hiệu AOSAI màu đen. Xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng mà bị cáo có được khi bán ma túy cho C, Xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Iphone Xsmax màu vàng, 01 điện thoại Samsung màu bạc, 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 707.000 đồng thu giữ của bị cáo. Xét

thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

**[5]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6]** Về hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm d, đ khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

**Xử phạt:** Ngô Văn T 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**Về vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư có chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng, viền kẻ màu đỏ, bên trong chứa các mảnh giấy bạc; 01 vỏ hộp Airpod Pro màu trắng bên trong chứa: 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc, 01 túi nilon màu trắng viền kẻ đỏ bên trong chứa các mảnh giấy bạc; 03 dao lam; 01 cân tiểu ly hiệu AOSAI màu đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng

Trả lại Ngô Văn T 01 điện thoại Samsung màu bạc không có nắp lưng, gắn sim số 0376552716; 01 điện thoại Nokia màu đen không gắn sim; 01 điện thoại Iphone Xsmax màu vàng, mặt sau bị vỡ, gắn sim số 0915874631 và số tiền 707.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 24/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận Thành với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:  
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND thị xã Thuận Thành;*
- *Công an thị xã Thuận Thành;*
- *THADS thị xã Thuận Thành;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Thu**